* 1. Phân hệ Quản Lý Dược, Nhà Thuốc Bệnh Viện

| **STT** | **Mã hiệu YC** | **Ver.** | **Pri[[1]](#footnote-1)** | **Tên chức năng** | **Nguồn cung cấp YC?** | **Tác nhân thực hiện** | **Ghi chú** |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
|  | QLDP.01 | 1.0 | 1 | Nhập số dư đầu kỳ  Dùng để nhập số dư đầu kỳ Dược phẩm cho các kho, dùng để khởi tạo dữ liệu ban đầu. | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.02 | 1.0 | 1 | Nhập từ nhà cung cấp  Nhập kho từ nhà cung cấp và từ các nguồn khác như viện trợ, các chương trình, pha chế… | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.03 | 1.0 | 1 | Hoàn trả nhà cung cấp  Lập các phiếu hoàn trả nhà cung cấp tại khoa dược chính. | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.04 | 1.0 | 1 | Lập phiếu lĩnh  Kho lẻ lập phiếu lĩnh xin cấp dược từ kho chẵn.  Khoa phòng lập phiếu lĩnh xin cấp dược từ kho lẻ | HĐ | TK, ĐD |  |
|  | QLDP.05 | 1.0 | 1 | Xuất nội bộ  Xuất dược cho các kho lẻ và quầy thuốc | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.06 | 1.0 | 1 | Nhập nội bộ  Kho Dược lẻ, xác nhận đã nhận thuốc từ kho Dược chẵn cấp xuống. Đầu vào từ các phiếu xuất nội bộ của kho Dược chẵn | HĐ | TK, ĐD |  |
|  | QLDP.07 | 1.0 | 1 | Hoàn trả nội bộ  Quản lý quá trình hoàn trả lại thuốc, hoá chất vật tư y tế của các khoa, các kho cơ số về cho khoa dược. Dữ liệu đầu vào từ phiếu nhập nội bộ của các kho cơ số, sau khi thành công số lượng tồn dược tại kho cơ số sẽ giảm xuống và số lượng tồn dược ở kho chính sẽ tăng lên | HĐ | TK, ĐD |  |
|  | QLDP.08 | 1.0 | 1 | Nhận hoàn trả nội bộ  Quản lý các phiếu nhận hoàn trả của kho Dược chính. Đầu vào thông tin sẽ là các phiếu hoàn trả nội bộ của kho lẻ và các kho cơ số | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.09 | 1.0 | 1 | Xuất cho các khoa phòng. | HĐ | TK | Sử dụng chức năng Xuất Nội bộ |
|  | QLDP.10 | 1.0 | 1 | Phát thuốc cho bệnh nhân BHYT  Căn cứ vào toa thuốc BHYT từ phòng khám do Bác sỹ lập ra, qua bộ phận duyệt thuốc phát sinh phiếu duyệt dữ liệu về dược duyệt sẽ được đưa lên đúng kho phát thuốc BHYT. Dược sĩ căn cứ vào đây để xuất cho bệnh nhân, không cần phải nhập lại toa thuốc BHYT | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.11 | 1.0 | 1 | Xuất bán thuốc tại quầy | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.12 | 1.0 | 1 | Nhận hoàn trả tại quầy | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.13 | 1.0 | 1 | Xuất sử dụng kho cơ số  Quản lý dược phẩm ở tủ cơ số các khoa, xuất dược cho bệnh nhân trong quá trình điều trị nội trú | HĐ | TK, ĐD | Mô tả trong Phần CLS |
|  | QLDP.14 | 1.0 | 1 | Nhận hoàn trả từ bệnh nhân điều trị tại Khoa lâm sàng  Quản lý hoàn trả thuốc của bệnh nhân điều trị tại Khoa lâm sàng về khoa dược | HĐ | ĐD |  |
|  | QLDP.15 | 1.0 | 1 | Điều chỉnh số lượng sau kiểm kê (tăng kho, giảm kho)  Quản lý các phiếu điều chỉnh tăng số lượng thuốc trong các kho dược. Sử dụng khi có sai sót do khâu nhập liệu từ nhà cung cấp, xuất sử dụng, nhập sau khi có kiểm kê cuối tháng. Mục đích cuối cùng điều chỉnh lại cho đúng với số thực tế của kho | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.16 | 1.0 | 1 | Thanh lý  Quản lý các phiếu xuất thanh lý (thanh lý những thuốc không dùng, hư hỏng, vỡ) | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.17 | 1.0 | 1 | Xác định lô hàng ưu tiên trong việc nhập xuất kho (FIFO, FEFO,…) | HĐ | TK |  |
|  | QLDP.18 | 1.0 | 1 | Các tính năng đặc biệt quan tâm | Khảo sát | TK |  |

1. Pri. = Priority: độ ưu tiên;   
   Độ ưu tiên này có thể ghi nhận phân bổ theo các mức 1 = Cao nhất; 2 = Vừa; 3 = Bình Thường; 4 = Thấp [↑](#footnote-ref-1)